

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ
ngày 03/01/2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Lê Huy H** - Sinh năm 1988. CCCD số 001088017395 do Cục cảnh sát QLHC về
TTXH cấp ngày 26/06/2022.

Địa chỉ: Số 12 ngõ 16 Đ, tổ 25 N, C, Hà Nội.

- Chị **Chu Thị Huyền M** - Sinh năm 1990. CCCD số 001190038234 do Cục cảnh sát
QLHC về TTXH cấp ngày 13/08/2022.

Địa chỉ: Số 2 ngõ 36 V, L, B, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M tự nguyện kết hôn
ngày 04/05/2021 có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận C, Thành phố Hà Nội. Sau
khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến 11/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên
nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp và không tin tưởng lẫn nhau.
Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng đề nghị Tòa án công nhận
việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M xác nhận không có con
chung. Khi ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M thống nhất tự thỏa thuận
với nhau. Khi ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M thống nhất xác nhận không
có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về chỗ ở mới sau ly hôn: Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M tự lo nơi ở mới
sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Anh Lê Huy H tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn
đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị M nhất trí.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự
được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M. Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 04/05/2021 của Ủy ban nhân dân phường N, quận C, Thành phố Hà Nội không còn hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M không có con chung, không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M thống nhất xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

- **Về chỗ ở mới sau ly hôn:** Anh Lê Huy H và chị Chu Thị Huyền M tự lo nơi ở mới sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Huy H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0019134 ngày 03/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND phường Nghĩa Đô;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương